| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 69/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07-4-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Thị Vân Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Vinh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hinh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 333/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thu T, sinh năm 1999; nơi ĐKHKTT: Làng Kinh Triều, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1996; nơi ĐKHKTT: Làng Kinh Triều, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, hiện đang sinh sống tại Đài Loan - Trung Quốc; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn chị Đinh Thu T trình bày:*

Chị Đinh Thu T và anh Nguyễn Quang T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng vào ngày 13 tháng 12 năm 2019. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc nhưng đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân

mâu thuẫn do anh Tiến có quan hệ với người phụ nữ khác. Hai bên gia đình đã hòa giải nhưng không thành. Cuối tháng 4 năm 2022 anh Tiến đã bỏ nhà đi và xuất cảnh sang Đài Loan, Trung Quốc. Từ đó đến nay anh Tiến không liên lạc về cho chị, anh chị không còn liên quan đến nhau cả về mặt tình cảm và kinh tế. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ nên chị Đinh Thu T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quang T.

Về con chung: Chị Đinh Thu T và anh Nguyễn Quang T có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia Nhi, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2020. Do anh Tiến đang ở nước ngoài và cháu Gia Nhi đang ở cùng với chị Thảo, nên khi ly hôn, chị Thảo đề nghị giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Thảo không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Đinh Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về địa chỉ nơi cư trú hiện nay của anh Nguyễn Quang T: Anh Tiến có đăng ký hộ khẩu tại xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Thảo cho biết hiện anh Tiến đang ở Đài Loan, Trung Quốc, chị Thảo không biết địa chỉ cụ thể của anh Tiến vì anh Tiến không liên lạc với chị. Anh Tiến đi sang Đài Loan từ tháng 4 năm 2022, từ đó chưa trở về Việt Nam. Anh Tiến có liên lạc với gia đình anh Tiến qua điện thoại và mạng xã hội.

*Trong biên bản lấy lời khai của ông Nguyễn Văn Đềm - bác ruột của anh Nguyễn Quang T trình bày:*

Ông Đềm là bác ruột của anh Tiến. Anh Nguyễn Quang T và chị Đinh Thu T kết hôn do tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng vào ngày 13 tháng 12 năm 2019. Sau khi kết hôn thời gian đầu chung sống hòa thuận, đến khoảng năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách, quan điểm sống không phù hợp, anh Tiến có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Ông Đềm và mẹ anh Tiến đứng ra hòa giải nhưng anh Tiến không thay đổi. Sau đó ông được biết anh Tiến đã bỏ sang Đài Loan, còn địa chỉ cụ thể như thế nào thì trong gia đình không ai biết. Sau đó chị Thảo về nhà bố mẹ đẻ ở Quảng Ninh ở cho đến nay. Nay chị Thảo có đơn xin ly hôn với anh Tiến thì gia đình ông cũng đồng ý và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Chị Đinh Thu T và anh Nguyễn Quang T có 01 con chung là cháu cháu Nguyễn Gia Nhi, sinh ngày 29/11/2020. Do anh Tiến đang ở nước ngoài và cháu Gia Nhi đang ở cùng với chị Thảo, nên nếu giải quyết cho chị Thảo và anh Tiến ly hôn thì đề nghị Tòa án giao cháu Gia Nhi cho chị Thảo tiếp tục nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Anh Tiến chị Thảo tự thỏa thuận, gia đình không có ý kiến gì.

Về địa chỉ nơi cư trú của anh Nguyễn Quang T: Anh Tiến đi Đài Loan từ tháng 4 năm 2022. Sau khi anh Tiến đi sang Đài Loan, anh có liên lạc, gọi điện về gia đình. Tuy nhiên, anh Tiến không nói cho gia đình biết địa chỉ cụ thể của anh ở Đài Loan. Anh Tiến đã biết việc chị Thảo xin ly hôn với anh, còn các văn bản tố

tụng của Tòa án, ông đã nhận và đã thông báo cho anh Tiến đầy đủ. Địa chỉ cuối cùng trước khi anh Tiến trước khi đi Đài Loan là làng Kinh Triều, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Xác minh tại Công an xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1996 có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại làng Kinh Triều, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Hiện nay anh Tiến không có mặt tại địa phương.

Xác minh tại Cục Quản lý Xuất nhập cảnh thể hiện anh Nguyễn Quang T xuất nhập cảnh 11 lần, xuất cảnh gần nhất ngày 29/4/2022, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước.

Do không tống đạt được các văn bản tố tụng trực tiếp, Tòa án đã giao cho đại diện gia đình và chính quyền địa phương nhận đồng thời niêm yết tại gia đình và UBND xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng của bị đơn.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký về cơ bản đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử vụ án. Tòa án xét xử vắng mặt chị Đinh Thu T và anh Nguyễn Quang T là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào khoản 1 và khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 9, 14, 51, 53, 56, khoản 1 Điều 89 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thu T: Về quan hệ hôn nhân và gia đình, cho chị Đinh Thu T được ly hôn anh Nguyễn Quang T; về con chung: Đề nghị giao con chung là cháu Nguyễn Gia Nhi, sinh ngày 29/11/2020 cho chị Đinh Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡngnuôi con, chị Đinh Thu T không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết; về tài sản chung: Chị Đinh Thu T không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Chị Đinh Thu T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Chị Đinh Thu T và anh Nguyễn Quang T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 19 tháng 12 năm 2019. Chị Đinh Thu T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn,tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Anh Nguyễn Quang T hiện đang cư trú tại nước ngoài. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn: Anh Nguyễn Quang T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ, niêm yết các văn bản tố tụng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là anh Nguyễn Quang T.

- Về nội dung:

[3] Lời khai của chị Đinh Thu T thống nhất với lời khai của đại diện gia đình về thời gian kết hôn, về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Do đó, có cơ sở xác định cuộc sống chung giữa chị Đinh Thu T và anh Nguyễn Quang T có mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm, lối sống. Từ tháng 4 năm 2022, anh Nguyễn Quang T sang Đài Loan, Trung Quốc, sinh sống từ đó đến nay không về. Hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị Thảo xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên đã ly thân không ai còn quan tâm đến ai cả về tình cảm cũng như kinh tế, do khoảng cách địa lý xa xôi khó có khả năng hàn gắn, đoàn tụ. Như vậy việc chị Thảo xin ly hôn là hoàn toàn chính đáng. Xét, quan hệ hôn nhân giữa hai bên đã thực sự không còn yêu thương nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Đinh Thu T, cho chị Thảo được ly hôn anh Nguyễn Quang T.

[4] Về con chung: Chị Đinh Thu T và anh Nguyễn Quang T có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia Nhi, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2020. Hiện anh Tiến đang ở nước ngoài và cháu Gia Nhi ở cùng với chị Thảo từ nhỏ cho đến nay. Mặt khác, cháu Gia Nhi chưa đủ 36 tháng tuổi. Vì vậy, để đảm bảo sự ổn định và điệu kiện chăm sóc tốt hơn cho cháu Gia Nhi, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thảo, giao con chung cho chị Thảo trực tiếp nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Thảo không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Đinh Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không cần xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đinh Thu T là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thu T:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đinh Thu T được ly hôn với anh Nguyễn Quang T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia Nhi, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2020 cho chị Đinh Thu T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Đinh Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đinh Thu T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0000854 ngày 18 tháng 12 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Đinh Thu T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Đinh Thu T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Anh Nguyễn Quang T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

| **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** | **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |
|---|---|
| **Nguyễn Thanh Hải** **Nguyễn Thị Vinh** | **Trần Thị Vân Thúy** |

***Nơi nhận:***
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã Thủy Triều, h.Thủy Nguyên, TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Vân Thúy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hồng Thúy  Nguyễn Thị Vinh  Trần Thị Vân Thúy**

***Nơi nhận:***
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Vân Thúy**

***Nơi nhận:***
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã Lê Lợi, huyện An Dương, TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Vân Thúy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Mạnh Hùng Nguyễn Thị Mai Vinh** **Trần Thị Vân Thúy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Mạnh Hùng Nguyễn Thị Mai Vinh** **Nguyễn Văn Dương**

| THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ | THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
| --- | --- |
| **Phạm Mạnh Hùng  Nguyễn Thị Vinh** | **Vũ Thị Thu Hà** |

***Nơi nhận:***
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Thúy Hà**